

Số: 340/SNV-CCVC

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2019

V/v thống kê thực trạng và nhu cầu  
đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ

Kính gửi:

**KHẨN**

- Các sở, cơ quan tương đương sở;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã.

Thực hiện Công văn số 563/BNV-ĐT ngày 01/02/2019 của Bộ Nội vụ về việc thống kê thực trạng và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ phục vụ xây dựng Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ;

Để có số liệu báo cáo Bộ Nội vụ về số lượng, chất lượng, trình độ năng lực và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ phục vụ thực thi công vụ, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết tắt là CBCCVC). Sở Nội vụ đề nghị các sở, cơ quan tương đương sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã báo cáo về số lượng, chất lượng đội ngũ CBCCVC của cơ quan, đơn vị cụ thể:

- Tổng số CBCCVC (Biểu BM-01/TH)
- Thực trạng trình độ ngoại ngữ của đội ngũ CBCCVC (Biểu BM-02/TH)
- Nhu cầu ĐTBĐ ngoại ngữ cho CBCCVC thời gian tới (Biểu BM-03/TH)
- Kiến nghị, đề xuất giải pháp ĐTBĐ nâng cao trình độ ngoại ngữ cho CBCCVC phục vụ thực thi công vụ, nhiệm vụ và đủ năng lực làm việc trong môi trường quốc tế.

Cơ quan, đơn vị gửi báo cáo Sở Nội vụ theo đường bưu điện địa chỉ: Phòng Công chức, viên chức - Sở Nội vụ Số 18B Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm và bản mềm (file gửi ghi rõ "Tên đơn vị - TTNN") qua thư điện tử địa chỉ: pdt\_sonv@hanoi.gov.vn trước ngày 25/02/2019 để tổng hợp báo cáo UBND thành phố và Bộ Nội vụ.

(Biểu báo cáo được lập bằng phần mềm Microsoft Excel, font chữ Unicode-Times New Roman, không thay đổi kết cấu bảng biểu).

Trong quá trình tổng hợp, báo cáo nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với đ/c Đặng Hùng Dũng - Chuyên viên Phòng Công chức, viên chức ĐT 0984693009.

Đề nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã quan tâm chỉ thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu và thời gian. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố; (để
- Giám đốc Sở Nội vụ; | b/c)
- BTC Thành ủy; (để phối hợp)
- Lưu: VT, CCVC.

KT. GIÁM ĐỐC /s/

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Hoa



2. Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện

TT	Đối tượng	Vị trí công tác		Giới tính		Độ tuổi			Ngạch công chức/Hạng viên chức					Ghi chú
		Giữ chức vụ LDQL	Không giữ chức vụ LDQL	Nam	Nữ	Dưới 40	40-50	Trên 50	CS & TĐ/ Hạng IV	CV & TĐ/ Hạng III	CVC & TĐ/ Hạng II	CVCC & TĐ/ Hạng I	Khác	
1	Cán bộ													
2	Công chức													
3	Viên chức													
<b>Tổng cộng:</b>														

3. Cán bộ, công chức cấp xã

TT	Đối tượng	Vị trí công tác		Giới tính		Độ tuổi			Ngạch công chức				Ghi chú
		Giữ chức vụ LDQL	Không giữ chức vụ LDQL	Nam	Nữ	Dưới 40	40-50	Trên 50	CS & TĐ	CV & TĐ	CVC & TĐ	Khác (ghi rõ)	
1	Cán bộ												
2	Công chức												
<b>Tổng cộng:</b>													

**Người lập biểu**

*(Ký, ghi rõ họ và tên, điện thoại di động, Email)*

**Lãnh đạo đơn vị**



2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý

STT	Đối tượng	Ngoại ngữ	Chứng chỉ bồi dưỡng							Bằng tốt nghiệp ngoại ngữ ở trong nước				Bằng tốt nghiệp chuyên ngành ở nước ngoài			Ghi chú	
			A1 & TĐ	A2 & TĐ	B1 & TĐ	B2 & TĐ	C1	C2	Khác (ghi rõ)	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Sau ĐH	ĐH	ThS	TS		
1	CBCC VC cấp tỉnh	Tiếng Anh																
		Tiếng Nga																
		Tiếng Pháp																
		Tiếng Đức																
		Tiếng Trung																
		NN khác (ghi rõ)																
2	CCVC cấp Sở và tương đương	Tiếng Anh																
		Tiếng Nga																
		Tiếng Pháp																
		Tiếng Đức																
		Tiếng Trung																
		NN khác (ghi rõ)																
3	CBCC VC cấp huyện	Tiếng Anh																
		Tiếng Nga																
		Tiếng Pháp																
		Tiếng Đức																
		Tiếng Trung																
		NN khác (ghi rõ)																
4	CBCC cấp xã	Tiếng Anh																
		Tiếng Nga																
		Tiếng Pháp																
		Tiếng Trung																
		NN khác (ghi rõ)																
<b>Tổng cộng</b>																		

Chú ý: Nếu đối với CBCCVC có nhiều trình độ ngoại ngữ khác nhau thì chỉ tính trình độ cao nhất.

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ và tên, điện thoại di động, Email)

Lãnh đạo đơn vị



2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý

TT	Đối tượng	Ngoại ngữ	Chứng chỉ bồi dưỡng							Bằng tốt nghiệp ngoại ngữ ở trong nước				Bằng tốt nghiệp chuyên ngành ở nước ngoài			Ghi chú
			A1	A2	B1	B2	C1	C2	Khác (ghi rõ)	Ch. ngành	Cao đẳng	Đại học	Sau ĐH	ĐH	ThS	TS	
1	CBCC VC cấp tỉnh	Tiếng Anh															
		Tiếng Nga															
		Tiếng Pháp															
		Tiếng Đức															
		Tiếng Trung															
		NN khác (ghi rõ)															
2	CCVC cấp Sở và tương đương	Tiếng Anh															
		Tiếng Nga															
		Tiếng Pháp															
		Tiếng Đức															
		Tiếng Trung															
		NN khác (ghi rõ)															
3	CBCC VC cấp huyện	Tiếng Anh															
		Tiếng Nga															
		Tiếng Pháp															
		Tiếng Đức															
		Tiếng Trung															
		NN khác (ghi rõ)															
4	CBCC cấp xã	Tiếng Anh															
		Tiếng Nga															
		Tiếng Pháp															
		Tiếng Đức															
		Tiếng Trung															
		NN khác (khác)															
<b>Tổng cộng</b>																	

Người lập biểu

(Ký, ghi rõ họ và tên, điện thoại di động, Email)

Lãnh đạo đơn vị